

Bản án số:33/2024/HSPT

Ngày 24 tháng 04 năm 2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hiền.

Các Thẩm phán: Ông Vũ Duy Luân;

Bà Nguyễn Thị Minh Huệ

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hòa - Thư ký TAND tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Xuân Trường - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số:29/2024/HSPT ngày 01 tháng 03 năm 2024 do có kháng cáo của bị cáo Lê Xuân T đối với bản án hình sự sơ thẩm số 12/2024/HS-ST ngày 23/01/2024 của Tòa án nhân dân huyện Th Thụy, tỉnh Thái Bình.

Bị cáo có kháng cáo:Lê Xuân T, sinh ngày 01 tháng 10 năm 1988; nơi cư trú: thôn Tri Chỉ Nam, xã Thụy Trường, huyện Th Thụy, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; giới tính: nam; dân tộc: Kinh;tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; trình độ học vấn: 12/12; con ông Lê Xuân T1 và bà Bùi Thị Nh, có vợ là Nguyễn Thị L, bị cáo có 03 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2020.Tiền án, tiền sự: không, bị bắt tạm giam từ ngày 20/4/2023 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình. Có mặt.

Bị cáo không kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị: Vũ Hồng Th, Vũ Quang A; Người có quyền lợi liên quan không kháng cáo: anh Vũ Quang T1 (vắng mặt do Toà án không triệu tập).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 19/04/2023, Vũ Hồng Th đến nhà Vũ Quang A. Khi gặp Quang A1, Th hỏi “Cho anh mượn cái xe đi làm nôi đá về chơi”. Quang

A1 hiểu ý là Th mượn xe máy để đi mua ma túy đá về cùng nhau sử dụng, nên đồng ý và đưa xe mô tô biển kiểm soát 18S7-2552 cho Th. Th điều khiển xe mô tô đi đến khu vực huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng tìm và mua được 01 túi ma túy đá với giá 300.000 đồng của một người đàn ông tên L1, Th không biết tuổi, địa chỉ. Mua được ma túy, Th điều khiển xe mô tô về nhà lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá ở gầm giường ngủ của Th gồm: 01 nắp chai nhựa màu vàng, trên mặt nắp đục hai lỗ, một lỗ gắn ống nhựa màu hồng, một lỗ gắn ống thủy tinh trong suốt hình gấp khúc một đầu hình cầu có lỗ tròn (cóng thủy tinh), 01 ống kim loại màu trắng và 01 bật lửa ga bằng nhựa trong suốt rồi đi đến nhà Lê Xuân T. Tại đây, Th rủ T1 đến nhà Vũ Quang A để cùng sử dụng ma túy, T1 đồng ý. Th điều khiển xe mô tô chở T1 đến nhà Quang A1. Đến nơi cả hai đi vào phòng ngủ của Quang A1. Th bảo Quang A1 đi lấy chai nước để làm dụng cụ sử dụng ma túy đá. Quang A1 lấy 01 chai nhựa trong suốt, đổ nước vào trong chai rồi mang vào phòng đưa cho Th, Th lấy nắp nhựa có gắn ống hút, cóng thủy tinh lắp vào chai nước Quang A1 vừa đưa thành bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá tự chế rồi đặt trên mặt giường. Th lấy trên mặt bàn cạnh giường trong phòng ngủ của Quang A1 01 bật lửa ga bằng nhựa trong suốt và lắp ống kim loại màu trắng vào đầu ra ga của chiếc bật lửa rồi đặt lên mặt giường. Sau đó, Th lấy túi ma túy đá vừa mua được từ trong túi quần bên phải phía trước đưa cho Lê Xuân T và bảo T1 cho ma túy vào cóng. T1 cầm túi ma túy đổ hết vào cóng thủy tinh, vứt vỏ túi trên mặt giường, dùng bật lửa ga trong suốt moi cho chiếc bật lửa đầu có gắn ống kim loại, dùng bật lửa này đốt ma túy đá trong cóng rồi đưa cho Th, Quang A1 sử dụng còn T1 tự sử dụng. T1 và Th thay nhau moi ma túy cho Th, T1, Quang A1 và bản thân sử dụng. Đến 14 giờ 00 phút cùng ngày, Tổ công tác của Công an huyện Th Thụy phối hợp với Công an xã Thụy Trường T1 hành kiểm tra, phát hiện trên mặt giường trước mặt các đối tượng đang ngồi có 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy tự chế, gồm 01 chai nhựa trong suốt có nắp nhựa màu vàng, trên mặt nắp có đục hai lỗ, một lỗ gắn ống nhựa màu hồng, một lỗ gắn 01 ống thủy tinh trong suốt hình gấp khúc một đầu hình cầu có lỗ tròn bên trong có bám dính chất màu xám; cạnh bộ dụng cụ có 02 bật lửa bằng nhựa trong suốt, trong đó có một chiếc đầu ra ga có gắn ống kim loại màu trắng, 01 túi nilon trong suốt, một mép có gờ cài viền màu đỏ. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Th Thụy T1 hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Vũ Quang A, ngày 20/4/2023, T1 hành khám xét chỗ ở của Vũ Hồng Th và Lê Xuân T nhưng không thu giữ gì.

Bản Kết luận giám định số 582/KL-KTHS ngày 24/04/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: Chất màu xám bám dính trong ống thủy tinh trong suốt hình gấp khúc một đầu hình cầu có lỗ tròn gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, không xác định được khối lượng. Methamphetamine STT: 247, Danh mục IIC, Phụ lục kèm theo Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2018.

Phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể đều đề ngày 19/4/2023 của Bệnh viện tâm thần-Sở y tế tỉnh Thái Bình đối với Vũ Hồng Th, Vũ Quang A, Lê Xuân T: Dương tính với ma túy loại Methamphetamine.

Biên bản đối chất giữa bị cáo Lê Xuân T và bị cáo Vũ Quang A; giữa bị cáo Vũ Hồng Th và bị cáo Lê Xuân T ngày 21/6/2023, các bị cáo Quang A1 và Th đều khẳng định T1 là người đồ ma túy do Th đưa vào công, dùng bật lửa đốt ma túy để các đối tượng cùng sử dụng.

Biên bản ghi lời khai của những người chứng kiến: ông Nguyễn Sỹ T2 và ông Vũ Đình D xác định: Khoảng 14 giờ ngày 19/4/2023, được lực lượng Công an mời chứng kiến về việc lập biên bản sự việc xảy ra tại nhà Vũ Quang A ở thôn Tri Chi Phú, xã Thụy Trường, huyện Th Thụy. Trước lực lượng Công an và những người chứng kiến, bị cáo Vũ Hồng Th, Vũ Quang A, Lê Xuân T đều khai nhận hành vi cùng nhau tổ chức sử dụng trái phép ma túy tại nhà của Vũ Quang A.

Bị cáo Lê Xuân T khai ngày 19/4/2023 bị cáo không sử dụng ma túy, không có hành vi liên quan đến việc Th và Quang A1 sử dụng ma túy. Tuy nhiên, do bị cáo bị cán bộ điều tra đánh, ép cung nên trong các ngày 20/4/2023 và 21/4/2023 bị cáo buộc phải khai nhận việc sử dụng ma túy. Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo không đồng ý nội dung bản cáo trạng và kêu oan.

Bản cáo trạng số 189/CT-VKSTT ngày 30/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Th Thụy đã truy tố các bị cáo Vũ Hồng Th, Vũ Quang A, Lê Xuân T phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2024/HS-ST ngày 23/01/2024 của Tòa án nhân dân huyện Th Thụy, tỉnh Thái Bình quyết định:

1. Về tội danh: Các bị cáo Vũ Hồng Th, Vũ Quang A, Lê Xuân T phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 các Điều 17, 38, 50, 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Hồng Th 08 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/4/2023. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 các Điều 17, 38, 50, 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Quang A1 08 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/4/2023. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255, các Điều 17, 38, 50, 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Xuân T tù 08 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/4/2023. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Ngoài ra án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo.

Ngày 29 tháng 01 năm 2024, bị cáo Lê Xuân T kháng cáo xin giảm hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Xuân T bổ sung yêu cầu kháng cáo, cho rằng bị cáo bị oan. Bị cáo không thừa nhận hành vi giúp sức đưa chất ma túy vào

cơ thể người khác, phủ định lời khai của hai bị cáo trong cùng vụ án và yêu cầu triệu tập bị cáo Vũ Hồng Th tham gia phiên tòa phúc thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 12/2024/HS-ST ngày 23/01/2024 của Tòa án nhân dân huyện Th Thụy, tỉnh Thái Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo Lê Xuân T làm trong thời hạn luật định nên được xét xử theo thủ tục phúc thẩm. Về việc bị cáo yêu cầu triệu tập bị cáo Vũ Hồng Th tham gia phiên tòa thấy: bị cáo Vũ Hồng Th không kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị, không liên quan đến kháng cáo kháng nghị và đã có đầy đủ lời khai trong hồ sơ vụ án nên Tòa án không triệu tập.

[2] Xét kháng cáo kêu oan của bị cáo thấy: Trong quá trình điều tra, ban đầu bị cáo T1 thừa nhận: khoảng 14 giờ ngày 19/4/2023, tại nhà ở của Vũ Quang A thuộc thôn Tri Chỉ Phú, xã Thụy Trường, huyện Th Thụy, tỉnh Thái Bình, Lê Xuân T đã cùng Vũ Hồng Th, Vũ Quang A có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy để T1, Quang A1, Th cùng sử dụng. Trong đó, Vũ Hồng Th là người khởi xướng, trực tiếp bỏ tiền và đi mua ma túy loại Methamphetamine, chuẩn bị dụng cụ sử dụng ma túy, đốt ma túy cho T1, Quang A1 sử dụng; Vũ Quang A là người cho Th mượn xe mô tô để đi mua ma túy, dùng nơi ở của mình để cùng sử dụng ma túy; Lê Xuân T là người trực tiếp đổ ma túy vào trong cống, đốt ma túy cho Th, Quang A1 cùng sử dụng. Sau đó bị cáo T1 không thừa nhận hành vi của mình và cho rằng việc bị cáo khai nhận như vậy là do bị đánh đập, ép cung, mớm cung, tuy nhiên lời khai ban đầu của bị cáo có sự chứng kiến của anh Nguyễn Sĩ T và anh Vũ Đình D là khách quan, do đó không có cơ sở kết luận bị cáo bị ép cung, dùng nhục hình. Mặt khác, lời khai của bị cáo Vũ Hồng Th và Vũ Quang A thống nhất về việc bị cáo Th là người đưa ma túy cho bị cáo T1 đổ vào cống, T1 là người trực tiếp dùng bật lửa để đốt ma túy cho cả ba người sử dụng. Tại biên bản đối chất với bị cáo Th và bị cáo Quang A1, các bị cáo này đều khẳng định sự việc T1 là người đổ ma túy vào cống và dùng bật lửa ga làm nóng ma túy để sử dụng. Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Th thay đổi lời khai, xác định ngày 19/4/2023 bị cáo T1 không có hành vi liên quan đến việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nhưng nguyên nhân thay đổi lời khai là do Th được T1 hứa hẹn trả tiền nếu khai T1 không liên quan đến hành vi phạm tội. Sau khi cách ly hai bị cáo, bị cáo Th đã khai toàn bộ hành vi của T1 như cáo trạng mô tả, nên dù bị cáo không thừa nhận hành vi đã thực hiện vẫn đủ cơ sở kết luận bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Ngoài ra bị cáo cũng không thừa nhận hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng tại Phiếu kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể của Bệnh viện tâm thần – Sở y tế tỉnh Thái Bình đối với bị cáo thể hiện bị cáo dương tính với ma túy loại Methamphetamine, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo lại thừa nhận có sử dụng ma túy, do đó lời khai của bị

cáo không có tính xác thực. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên đủ cơ sở kết luận vào khoảng 14 giờ ngày 19/4/2023, tại nhà ở của Vũ Quang A thuộc thôn Tri Chỉ Phú, xã Thụy Trường, huyện Th Thụy, tỉnh Thái Bình, Lê Xuân T đã cùng Vũ Hồng Th, Vũ Quang A có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy để T1, Quang A1, Th cùng sử dụng. Bản án sơ thẩm số 12/2024/HS-ST ngày 23/01/2024 của Tòa án nhân dân huyện Th Thụy, tỉnh Thái Bình xét xử bị cáo về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội, không oan.

[3] Xét kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo thấy: Vì bị cáo cùng hai bị cáo khác tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho từ hai người trở lên nên phải chịu tình tiết định khung quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Mặc dù bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào nhưng cũng không được hưởng tình tiết giảm nhẹ nào. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm không chỉ căn cứ vào tính chất mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, vai trò của bị cáo trong vụ đồng phạm mà còn xem xét các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo để quyết định. Trong vụ án này, bị cáo có vai trò thấp hơn nhưng mức hình phạt 08 năm tù đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không có thêm tình tiết giảm nhẹ nào khác, không phát sinh tình tiết mới làm thay đổi nội dung vụ án nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Do vậy, giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Th Thụy, tỉnh Thái Bình.

[5] Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo Lê Xuân T không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Xuân T, giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 12/2024/HS-ST ngày 23 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Th Thụy, tỉnh Thái Bình.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lê Xuân T phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; các Điều 17, 38, 50, 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Xuân T 08(tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/04/2023.

3. Về án phí phúc thẩm: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Lê Xuân T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án 24 tháng 04 năm 2024.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Bình;
- TAND huyện Th Thụy;
- VKSND huyện Th Thụy;
- Công an huyện Th Thụy;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Hiền